

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **434/2021/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 20 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 389/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1979

Bị đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1983

HKTT và chỗ ở: đường Phúc Lợi, tổ 6 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (nay là: Tổ 3 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội)

- Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn V và chị Dương Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân anh Nguyễn Văn V và chị Dương Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Dương Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải V, sinh ngày 19/12/2006 và cháu Nguyễn Danh T, sinh ngày 08/02/2010. Anh V và chị H thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai cháu V và cháu T cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị H cấp dưỡng nuôi hai con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, mỗi cháu 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/ tháng kể từ 01/2022 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn V và chị Dương Thị H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Dương Thị H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn V chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con của chị H. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Văn V đã nộp theo Biên lai số 0064837 ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (Nơi ĐKKH ngày 14/02/2006);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc